HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 10 /2020/NQ-HĐND	*Vĩnh Long, ngày 07 tháng 7 năm 2020*

NGHỊ QUYẾT
Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 18

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Thông tư số 49/2019/TT-BTC ngày 08 tháng 8 năm 2019 của Bộ Tài chính Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Xét Tờ trình số 79/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long Khóa IX, Kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 7 năm 2020./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Tỉnh ủy, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND huyện - thị xã - thành phố;
- Công báo tỉnh, Trang tin HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Bùi Văn Nghiêm

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số.40./2020/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định nguyên tắc, nội dung, biện pháp và nguồn kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

2. Những nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa không quy định tại Quy định này được thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các doanh nghiệp đăng ký thành lập trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, đáp ứng các tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan đến thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện chính sách hỗ trợ

1. Việc hỗ trợ phải bảo đảm công khai, minh bạch về nội dung, đối tượng, trình tự, thủ tục, mức hỗ trợ, phù hợp với mục tiêu hỗ trợ và khả năng cân đối nguồn kinh phí của tỉnh.

2. Trường hợp doanh nghiệp nhỏ và vừa đồng thời đáp ứng điều kiện của các mức hỗ trợ khác nhau trong cùng một nội dung hỗ trợ theo Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật khác của tỉnh có liên quan thì doanh nghiệp được lựa chọn mức hỗ trợ có lợi nhất.

3. Việc hỗ trợ được thực hiện theo nguyên tắc ưu tiên: Doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động là phụ nữ hơn; doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh; doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo; doanh nghiệp nhỏ và vừa nộp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện trước được hỗ trợ trước.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Quy định này được bố trí hàng năm từ nguồn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Chương II
NỘI DUNG HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA

Điều 5. Hỗ trợ mở rộng thị trường, xúc tiến thương mại

1. Các doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ chi phí tham gia hội chợ triển lãm xúc tiến thương mại trong nước theo Chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh (không bao gồm chi phí gian hàng) nhưng không quá 20 triệu đồng mỗi lần; mỗi doanh nghiệp được hỗ trợ không quá 2 lần mỗi năm.

2. Các nội dung hỗ trợ mở rộng thị trường, xúc tiến thương mại không quy định tại Khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định tại Điều 13 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Điều 21, Điều 24 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Điều 6. Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực

1. Hỗ trợ đào tạo khởi sự kinh doanh và quản trị kinh doanh.

Hỗ trợ 100% học phí (trong trường hợp không thuộc đối tượng được miễn theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 14 của Nghị định số 39/2018/NĐ-CP), chi phí tiền ăn, đi lại đối với một học viên là người lao động, cán bộ quản lý của các doanh nghiệp nhỏ và vừa đáp ứng các điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 14 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP khi tham gia các khóa đào tạo về khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp do các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh trực tiếp hoặc phối hợp tổ chức; mỗi doanh nghiệp được hỗ trợ không quá 4 người/năm.

2. Hỗ trợ đào tạo nghề.

Người lao động làm việc tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa đáp ứng các điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 14 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP được hỗ trợ 100% phần chi phí đào tạo chênh lệch (trong trường hợp chi phí đào tạo nghề do cơ sở đào tạo quy định cao hơn mức hỗ trợ quy định tại Khoản 1 Điều 12 Thông tư số 49/2019/TT-BTC ngày 08/8/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa), chi phí tiền ăn, chi phí đi lại khi được cử tham gia các khóa đào tạo trình độ sơ cấp hoặc chương trình đào tạo, tập huấn dưới 03 tháng do các cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh trực tiếp hoặc phối hợp tổ chức.

Điều 7. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh

1. Doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh, nhóm khởi nghiệp thành lập doanh nghiệp được hỗ trợ 50% chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn thực hiện hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp lần đầu (thực hiện tại đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh), tối đa 400 ngàn đồng/hợp đồng.

2. Doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh được hỗ trợ 50% chi phí sử dụng dịch vụ khai báo thuế, kế toán trong 2 năm đầu (tính từ thời điểm sau khi chuyển đổi) nhưng tối đa không quá 10 triệu đồng mỗi năm.

3. Các nội dung hỗ trợ đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh không quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 16 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.

Chương III
HỒ SƠ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Hồ sơ, trình tự, thủ tục được hưởng chính sách hỗ trợ đầu tư

Hồ sơ, trình tự, thủ tục để các doanh nghiệp nhỏ và vừa được hưởng các chính sách hỗ trợ theo Quy định này được thực hiện đơn giản, rút gọn, đảm bảo phù hợp theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 39/2018/NĐ-CP và các quy định khác có liên quan.

Điều 9. Xử lý chuyển tiếp

Hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành được tiếp tục thực hiện theo nội dung, chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt./.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG

Bùi Văn Nghiêm